

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 76 /2018/HS-ST
Ngày 03-4-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tô Văn Nhung.

2. Bà Bùi Thị Thúy Lan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Thái Thị Nhung, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hải, Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 4 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 50/2018/HSST ngày 28 tháng 02 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2018/HSST-QĐ ngày 20/3/2018 đối với bị cáo:

Lê Văn T, sinh năm 1994 tại tỉnh Nghệ An; thường trú: Xóm T xã T, huyện T, tỉnh Nghệ An; tạm trú: 244/25B khu phố Đ4, phường B, thị xã K, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Lê Văn H, sinh năm 1966 và con bà Thái Thị N, sinh năm 1965; tiền án: Ngày 29/12/2015 Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Nghệ An xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, theo bản án số 87, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/9/2016; tiền sự: Không có; nhân thân: Ngày 27/7/2011 Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Nghệ An xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 1 năm tính từ ngày tuyên án, theo bản án số 35; bị bắt tạm giam ngày 12/09/2017 đến ngày 08/02/2018 được hủy bỏ biện pháp tạm giam bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

Bị hại: Anh Lê Chiêu K, sinh năm 1989; tạm trú: 8/8 khu phố C phường C, thị xã A, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Lê Tuyết T, sinh năm 1989; thường trú: Ấp A xã L, huyện H, tỉnh Bạc Liêu, vắng mặt.

Người tham gia tố tụng khác:

- Người làm chứng: Anh Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1986; thường trú: Ấp 3 xã T, huyện T, tỉnh Bình Phước, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 12/9/2017, người tên Cường (không rõ nhân thân) điện thoại rủ Lê Văn T đi trộm cắp tài sản, Cường hẹn T tại quán cà phê Anh và Em địa chỉ khu phố Bình Đường 4, phường An Bình, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương, Cường điều khiển xe mô tô Exciter đến gặp T, Cường đưa T 01 đoàn băng sắt, 01 bình xịt hơi cay. Cường điều khiển xe mô tô chở T, khi cả hai lưu thông đến trước Công ty Neo Lên Thành Công địa chỉ Tổ 75 khu phố C, phường H, thị xã K, tỉnh Bình Dương, Cường dừng xe nói T đi vào trong công ty nơi để xe mô tô nhãn hiệu Exciter, biển số 95E1 - 466.23 của anh Lê Chiêu K lấy xe, T tiếp cận xe anh K (chìa khóa xe trên ổ khóa xe), T quay đầu xe dẫn được khoảng 8m, ngồi lên xe nổ máy, anh K, anh Nguyễn Mạnh H trong công ty chạy đến nắm ba ga xe kéo xuống làm xe và T ngã xuống đường, T bỏ chạy, anh H anh K đuổi theo T, T lấy trong túi quần 01 bình xịt hơi cay xịt anh H, K tẩu thoát nhưng anh H, K bắt giữ T báo Công an phường H đến lập biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ: 01 mũi đoàn; 01 bình xịt hơi cay; 01 xe mô tô nhãn hiệu Exciter biển số 95E 1-466.23.

Tại biên bản kết luận định giá tài sản số 252/BB.ĐG ngày 25/9/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Dĩ An kết luận xe mô tô nhãn hiệu Exciter có màu trắng đen, đồ biển số 95E 1-466.23 trị giá 36.000.000 đồng

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Lê Văn T chưa chiếm đoạt được xe mô tô của anh Lê Chiêu K, anh K không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Cáo trạng số 66/CT-VKS ngày 26/02/2018, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Lê Văn T về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 và Điều 15 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã nêu, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 15, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h, khoản 1 Điều 52; khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo T từ 15 tháng đến 20 tháng tù.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 01 mũi đoàn dài 05cm, 01 bình xịt hơi cay.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án bị cáo T nói lời sau cùng: Trong thời gian tạm giam bị cáo rất ăn năn hối hận việc mình làm, bị cáo biết việc mình làm là sai trái, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị cáo Lê Văn T thực hiện hành vi phạm tội ngày 12/09/2017, bị khởi tố điều tra về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Tuy nhiên đối chiếu Điều 173 về tội Trộm cắp tài sản Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 có hiệu lực ngày 01/01/2018 có khung hình phạt nhẹ hơn so với Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009. Vì vậy, Viện kiểm sát áp dụng Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 để truy tố, xét xử đối với bị cáo T là phù hợp pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên Tòa bị cáo Lê Văn T khai nhận, khoảng 10 giờ ngày 12/9/2017, người tên Cường điện thoại rủ đi trộm cắp tài sản và đưa T 01 đoàn băng sắt, 01 bình xịt hơi cay. Cường điều khiển xe mô hiệu Exiter chở T, khi lưu thông đến trước Công ty Neo Lên Thành Công địa chỉ Tổ 75 khu phố C, phường H, thị xã K, tỉnh Bình Dương, Cường dừng xe T đi bộ vào công ty tiếp cận xe mô tô nhãn hiệu Exciter, biển số 95E1 - 466.23 của anh Lê Chiêu K và dẫn xe ra nổ máy nhưng chưa điều khiển xe ra khỏi công ty thì anh K, anh Nguyễn Mạnh H trong công ty chạy đến nắm ba ga xe kéo xuống, T và xe ngã xuống đường, T để xe lại bỏ chạy, anh H anh K đuổi theo T, T lấy trong túi quần 01 bình xịt hơi cay xịt anh H, K tẩu thoát nhưng bị anh H, K bắt giữ.

Điều 173 Tội trộm cắp tài sản, Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) ...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

a) Có tổ chức;

...

đ) Hành hung để tẩu thoát;

Điều 15. Phạm tội chưa đạt, Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định:

Phạm tội chưa đạt là cố ý thực hiện tội phạm nhưng không thực hiện được đến cùng vì những nguyên nhân ngoài ý muốn của người phạm tội.

Người phạm tội chưa đạt phải chịu trách nhiệm hình sự về tội phạm chưa đạt.

Như vậy, bị cáo Lê Văn T lén lút chiếm đoạt tài có trị giá 36.000.000 đồng của anh Lê Chiêu K vào ngày 12/9/2017 thì bị anh K, anh Nguyễn Mạnh H phát hiện, T bỏ lại xe tàu thoát thì bị anh K, anh H đuổi theo, T sử dụng bình xịt hơi cay mang theo xịt vào anh K, anh H để tàu thoát. Hành vi trên của bị cáo T đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản. Bản cáo trạng số 66/CT – VKS ngày 26/02/2018 của Viện kiểm sát thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo cũng như bản luận tội của Kiểm sát viên ngày hôm nay đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ tội phạm: Tội phạm do bị cáo T thực hiện là nghiêm trọng, bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo thực hiện phạm tội một cách cố ý. Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến tài sản của anh Lê Chiêu K được pháp luật bảo vệ mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo T mức án tù có thời hạn tương xứng với tính chất mức độ tội phạm bị cáo thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành người công dân có ích cho gia đình, xã hội cũng như có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo T chưa được xóa án tích tại bản án số 87 ngày 29/12/2015 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Nghệ An, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm, được quy định tại điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tình tiết trên được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo T có nhân thân xấu thể hiện việc không có việc làm ổn định, bị cáo có tiền án chưa được xóa án tích lại phạm tội mới đã thể hiện sự không hướng thiện của bản thân cũng như việc chấp hành pháp luật.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Lê Văn T chưa chiếm đoạt được xe mô tô nhãn hiệu Exciter, biển số 95E1 - 466.23 của anh Lê Chiêu K. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét

5] Về vật chứng: Quá trình điều tra thu giữ 01 mũi dao; 01 bình xịt hơi cay, vật chứng liên quan đến việc phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương đưa ra tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, mức hình phạt đối với bị cáo T cũng như việc xử lý vật chứng. Xét quan điểm trên phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử do vậy được chấp nhận.

[7] Án phí sơ thẩm: Bị cáo T phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội Trộm cắp tài sản (chưa đạt)

Căn cứ vào điểm h, i khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội khóa 14; điểm đ khoản 2 Điều 173; Điều 15, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Văn T 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, bị cáo được tính trừ thời gian tạm giam từ ngày 12/9/2017 đến ngày 08/02/2018.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Điều 89, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 mũi dao dài 5cm; 01 bình xịt hơi cay. Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26/02/2018.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14.

Bị cáo Lê Văn T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã;
- Công an thị xã;
- Chi cục THA dân sự thị xã;
- Trại tạm giam CA tỉnh BD;
- TAND tỉnh BD;
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD;
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Linh